

Ngày 20 tháng 8 Bô-na-bạc thầy cửa cam-lao mở ra thì vui mừng khắp khởi. Ấy cũng bởi Nghị-Viện tra xét trong tờ giấy không có dấu chỉ nghịch với Chánh-chung và cũng bởi Nghị-Viện biết tài năng thao lược của Bô-na-bạc mà thả người ra.

Nghị-Viện gởi tờ lên cho hội cứu-nước mà cắt nghĩa việc như định ấy như vậy: "Tài thao lược của tên quan vô này là đều không ai cái dạng, sẽ có ích cho nhà-nước kiem thời, và chẳng trong có hoi này ít kẻ đáng mặt tá thò an-bang cho bằng y nên Nghị-Viện ta định tha y, thì phải lấy công mà làm cho nhà-nước tin cậy lại. Trong lúc này binh

nơi Ý-dại-lợi dương bị khôn, vậy ta tha đở quan Thông-chê đặng qua đó tận tâm cùng Chánh-chung mà chuộc tội."

Thiệt lúc này cũng nhờ có tướng-soái Đu-met-bi-ông chỉ tài lược thao của Bô-na-bạc cho Nghị-Viện biết mà tha quan Thông-chê và cũng bởi tướng-soái biết mình phải dùng viên đại tướng ấy mới bình phục nói Ý-dại-lợi.

(Sau tiếp)

# ÉCOLO Nouveauté Sensationnelle

## Le Porte-Cigarettes

avec allumage éternel



**PRIX:**  
En nickel . 2 \$ 00  
En argent . 3 \$ 00

Seul dépositaire: **A. MESSNER, rue Catinat, SAIGON**

### AUCUN MÉCANISME

Pas besoin de réparations

Pas de ratés

dans l'allumage

### MODE D'EMPLOI

Après avoir tiré dehors le bouchon A, on remplit de benzine le réceptif B. Pour l'allumage, passer le bouchon A sur le bouton à fer chargé C.

*Administrateur:*  
*Harv*

# NÔNG-CỎ MÍN-ĐAM



CAUSERIES SUR L'AGRICULTURE ET LE COMMERCE

MỖI TUẦN LỄ IN NGÀY THỨ NĂM

ĐI GIA BAN NHỰT TRÌNH

Chủ nhóm: CANAVAGGIO

ANNONCES

Một năm . . . . . 6 \$ 00

Chủ Bút: LÊ-HOÀNG-MUỖ

Sáu tháng . . . . . 4 00

Đường PELLERIN, Số 140

Mỗi số . . . . . 0 10

SAIGON

1ère et 2e Pages... le cent. 3 \$ 00

Autres pages..... le cent. 1 50

## Mục lục

- 1 — Giá lúa — giá bạc.
- 2 — Dầu dừa
- 3 — Phụ thê nạn loạn.
- 4 — Nông vụ
- 5 — Thẻ hành
- 6 — Trường dưỡng bệnh

- 7 — Trợ cứu bản nhạ
- 8 — Nam-lợi thời sự.
- 9 — Ngoại-quốc tân văn.
- 10 — Đông-dương báo tin.
- 11 — Ấy cướp cạn
- 12 — Thời hải
- 13 — Câu hát đối
- 14 — Hà-Hương.
- 15 — Napoléon

### LỜI RAO :

Cấm rút thi-phủ, truyện tích trong chương trình N. C. M. Đ. đem vào chỗ khác hoặc in ra làm nguyên bản.



GIA LÚA

Lúa chớ tới tại nhà máy Chợ-lớn bán  
mỗi tạ 68 kilos.

Lúa củ từ 3. \$ 15 tới 3. \$ 25.

Lúa mới từ 2. 90 tới 3. 00.

GIÁ BẠC

Ngày 26 tháng mười hai Langsa bạc định  
giá như vậy :

Hàng Đông-Dương an	2 f. 61
Hàng Hongkong Shanghai	2 601/2
Hàng Chartered Bank	2 61
Giá Nhà-nước	2 60

# Dầu dũa

## CÁCH NẤU DẦU DỪA

Tại tỉnh Bình-định (Annam) có lò nấu dầu dũa. Cách nấu dầu khác hơn cách của người Nam-kj một ít, vì người Nam-kj nấu đủ dụng về phần trang điểm mà thôi, còn người Trung-kj nấu dầu mà bán. Cách nấu, trước hết cũng đập dũa ra mà nạo, cũng dùng bàn nạo như của người Nam-kj vậy; nhưng bởi chẳng ít, nên nạo rồi thì bỏ vào盎 lớn, chế nước, rồi nhẩy vào đập; đập ra bao nhiêu, đem vào hủ, vào mái, dụng để trót ngày, chờ cho nổi dầu trắng mặt. Khi nước cốt dũa nổi dầu trắng mặt, như bọt trông trắng hột gà, thì mút vào chảo dụng mà nấu. Ban đầu chụm lửa cháy bùng cho sôi, lên khói, đến chừng dầu mất màu trắng, ra màu sậm,

thì hết lên khói nữa, và bớt sôi. Chừng xác dũa đông cứng, bóp nát như các, thì dầu mới thiệt tới cho.

Khi dầu tới rồi, chờ cho nguội đem đổ vào rổ sào có bọc vải mà lượt lấy xác. Xác ấy chẳng phải bỏ, vì còn dầu nhiều lắm. Bởi vậy khi lượt xong xuôi rồi, đem xác ra gói lại, để vào bàn ép mà ép. Cách ép dầu dũa inh như cách ép dầu mù-u của người Nam-kj làm vậy, chẳng khác chút nào hết.

Dầu chảy ra bao nhiêu đều trộn lại với dầu thẳng ra kj nhưt. Chừng dầu ngưng giọt, mở bàn ép ra mà lấy bã; bã tuy khô mà cũng còn dầu trong xác nữa, chưa thiệt hết.

Cứ tính 321 trái dũa ruột cân nặng 221 kilos 450 grs. Trong 251 k. 450 đập được 140 kilos 300 nước cốt (dầu sống); trong 140 k. 300 dầu sống nấu ra. dạng có 33 k. 300 dầu thẳng, mất hết 107 kilos. Cho hao hết chừng 3 kilos, hiện còn mất 104 kilos dầu còn lại trong xác. Nên xác dầu dùng nuôi heo mau mập.

Dầu dũa bán 22\$00 một tạ nổi 60 kilos; ấy là giá Tân-quan; đem về Saigon giá còn cao bội phần.

Đất Nam-kj, nhiều hạt trông dũa vô số, chưa thấy lập hàng dầu, để bẻ trái bán ra, mất số lợi biết bao nhiêu mà kè. Phải chi người Nam-kj xét lại, hừng hiệp nhau mà lập hàng nấu dầu; như dũa khô mà mua tại gốc giá bao nhiêu, mua thiên mua muốn, như có mắc thì chừng 2 chiếm một trái. Như 321 trái, nấu được 33 kilos dầu, sáu trăm trái nấu chắc đây một tạ (60 kilos). Sáu trăm trái đánh cho mười hai đồng bạc, một tạ dầu bán rẻ hai mươi hai đồng, bỏ tiền công mươn nam đồng, một tạ lời nam đồng cầm bó. — Các ông phú gia ôi! Xet cho kj đa tâm hiệp lực, dặng mà chế người tha phương, thâu mới lợi nhà, chẳng những thủ

lợi mà thôi, lại còn giúp cho đồng ban có thể sanh nhai, nếu ngổ mà ngổ, tội nghiệp người nghèo nghèo thêm nữa.

# Phu thê ngu luân

(Tiếp theo)

## ĐÊM THỨ SÁU. LUẬN VIỆC THỨ BẢY.

Đêm quanh hiu-hiu hơi gió! Trăng bình vạnh-vạnh chói song. Nhơn nhân vợ mới hỏi chồng. Việc thứ bảy ước sao xingh!

Chồng rằng :

Như trong lời thứ bảy, là ước lập nữ trưởng; muốn mở mang cho khắp quê-hương, hầu tiện nối gái thợ rèn tập; tuy Chánh-phủ nữ trưởng rầy thiết lập, nhưng mà nghe nội mấy tỉnh thành. Con trưởng làng trưởng tổng xung quanh, hãy chưa đủ những tiền chi phí. Nên ta ước khắp toàn lân tj. Những các nhà Phú-túc đình-dữ; đồng nghĩa quyền xuất lấy bạc tư, dặng trợ giúp trong làng trong tổng. Cho các nhà trưởng mở rộng, phân ra phía gái phía trai. Hoặc chung trưởng chia dạy làm hai, hoặc đủ bạc cất riêng càng tốt. Sau trẻ em khỏi dốt, công đức ấy rất nhiều. Tuy một người một ít chẳng bao nhiêu? Mà hiệp lại cũng ra thiên ra vạn.

Ước phỏng như vậy cho bậu hàng: Như làng kia có 400 dân, trừ ra kẻ cơ ban, cũng có 200 nũa khá. Lựa người trong hương-xa, nhà ruộng ra dư an; lại có tài năng, cứ làm hội trưởng. Rồi xin phép quan trên đoái trông, ra quyền tiên cả mấy trăm dân; tính

phỏng số quân phân, mỗi người năm nguyên bạc. Có phải đã được số một ngàn đình xác, chớ hoặc may còn có nhiều hơn. Rồi đem dâng cho tôn, làm ơn, dặng xin phép mở thêm trường rộng. Đây luận mấy làng hơn số trọng, còn như số ít hiệp nhiều làng; hoặc ba thôn hiệp lập một trường, còn dư lại giúp vào trường quận. — Hôm trước mình bàn luận, là thiết lập trường riêng; nay nói việc quyền tiên; là giúp trường làng tổng. Đặng phụ thêm lương bổng, cũng vật kiện trong trường. Ấy là giúp cho sơ-dặng nữ-học đường, tiện nối nữ nhi vào học nghiệp. Sáng đây lương diệp, ta nói ít việc Tân. Luận chuyện gần gần, cho nàng nghe thử: Bên Đại-pháp mấy hàng Phụ-nữ, trong mười người hay chữ đến năm. Bên mình lấy số một trăm, tính ra chừng có một. Bởi Chánh-quốc cũng vì thói tốt; người ta xem con gái như trai. Học đúng bực Tú-tài, có Cử-nhơn Tân-sĩ; còn bề kiếm chỉ, cùng các nghiệp nghề. Thấy trong sử sách nói mà mê, dòm lại người mình buồn muốn chết! Kìa như bên nước Chêc, bảy chữ cũng mở-mang; thiếu gì gái làm quan: Bỏ dạy trường nữ-học. — Học biết chữ như vàng như ngọc, xem sách thông các nghiệp các nghề. Bảy chữ sách vở ẽ hề, mình dốt làm sao dặng thuộc. Cũng không ai bỏ bạc, tại mình ít mở mang. Cứ ưa theo sự dị đoan, vì thiếu học bên văn-vật. Lén hỏi thử mấy người Phật. Phật Tây-phương hay Phật bên mình? Cho nên triều nhà Hôn điển kinh. Thiếu chi chữ mà để Nam-vô-Phật. Mình lên cốt về hình thờ chậy, hoặc cất chùa làm tháp đức chuông. Tốn kém nầy hoặc có ngàn muôn, làm phước không mà chẳng nghe ai tiết. Cơ khó thì thôi! Lập trường dạy con em cho biết, trước văn chương sau lại nghiệp nghề. Há lòng nào không đoái kẻ hương-quê, ráng tư trợ cho mở mang cùng xứ sở. Trên đã có quốc-gia giúp đỡ, chọn thầy lựa sức dạy



khuyến. Dưới này mình há để diễm nhiên, làm việc nghĩa xin đừng kiến lẩn. Nói lại nói đi xấn bản, té ra mình trách bọn mình. Ôi! Đợi chừng nào ngọn đuốc văn-minh, soi cho sáng khắp miền u-âm.

Vợ rằng :

A! Hồi năm ngoái trong tuần tháng tám. Ngoài Sài-gòn có gói giấy vò; dạng quyển tiền mấy cậu mấy cô, người hào họ cùng nhà lương thiện. Ngó mở đàng phương tiện, hầu lập nữ học đường. Ấy là việc quê-hương, em nghe mừng biết mấy! Lật đặt đem tờ giấy, lại nói với chị A..... Rằng: chị dư dả trong nhà, cũng nên quyển nhiều ít? Trời đất ôi! Vừa giứt tiếng chị ta phải dứt, nói: «Lúc này tưng tưng chưa xong; tính cả thầy ngoài trong, năm trăm đồng mới đủ. Tiền công khổ gói về mình phủ, giấy in tính mười đồng; còn ngữ bạc hườn công, cùng là tiền đại nạp. Đấy đến rằm Địa-lạp (15 tháng 10), thì chừ vụ mới toản. Tính hết thầy đàng tràng, sáu trăm đồng mới đủ. Thôi em đi về ngủ, đừng nói chuyện đời nay; tao mắc ăn chay, dạng niệm kinh cầu nguyện?»

Đó! Em thấy không rành chuyện, về buồn thức cả đêm. Nghĩ sự đời càng nghĩ càng thêm; nghĩ thêm chạnh cho ai không biết? Em bèn đem giấy viết, đặt ra một cuốn kinh, hiệu là «Khuyến-thế-văn-minh». Để rành rồi em sẽ chép.

Bây giờ xin phép; anh nó chớ phiền; mấy câu nguyện lược biên, niệm cho anh nghe với: « Năm câu nguyện rằng : »

(Nguyên)

Phổ nguyện Đại-nam khai thái, Đế đạo hoàng xương. Quân thánh thân lương, quốc tộ miêng trường, dân khương vật phụ,

(Nguyên)

Bun! Bun! Bun!

Nam-mô : Lục-tính Tân-văn Phật

Nam-mô : Nông-cổ Mìn-dâm, Nhứt-báo-tính, chur vị huợt Bồ-tác, Ma-ha-tác! — Thế từ-bi chi-y-bác, khai văn hóa hồ lê dân, độ quá mê tâm, việc ly khổ hải; chỉ giản Quả-sanh qui Tân-giải, thường hành thiện giáo cải lương tâm, diễn thuyết cao âm, giám minh ngữ nguyện!

Bun! Bun! Bun!

1. Một tôi nguyện cho mấy nhà buôn bán: Của Annam lo làm lợi Annam; đừng ghét đừng tham, thương yêu giúp đỡ; hàng hóa bán mau đường xe trở, cửa tiền vô cũng tị xuyên lưu; đặng tấn bộ mau mau, được lâu giải bần bĩ.

(Nguyên)

2. Hai tôi nguyện cho mấy ông xuất-sĩ, ti bên niết bên phan, mấy chốn công đàng, mấy nhà nghề nghiệp. Cho tâm đầu j hiệp, kẻ trước dắt người sau, chừ công chánh làm đầu, câu thân cần trọn vẹn. Đặng mà gở then, cho bạn đồng bang, phú-quí bình an, thanh nhàn khoái lạc.

(Nguyên)

3. Ba tôi nguyện cho thợ làm đồ đạc, bá nghệ thầy tinh chuyên; học cho khéo cho siêng, làm nên nghề nên việc. Cứ noi theo mực thiết, đừng tánh sai ngoa. Ngờ rằng tiếng xử ta, phen lê người dị quốc. Gồm văn gồm chất, gồm đức gồm tài. Bền vững lâu dài, hậu sinh bắt chước.

(Nguyên)

4. Bốn tôi nguyện cho người trồng đất nước, những tay làm ruộng lập vườn. Đừng đem dạ lương khương, khá bên lòng tán phát. Ruộng khỏi bẻ thất bát, vườn thường được sum sê, khắp chốn hương-quê, mở mang

trồng tria. Khỏi bỏ hoang nhân dư địa, làm cho thổ nhuận điền phì. Phong vô thuận thì, âu ca tuế năm.

(Nguyên)

5. Năm tôi nguyện những nhà no ấm, cùng mấy chỗ phú hào; khá thương lấy đồng bào, phụ trợ cơn gấp ngặt; cho kẻ dưới đủ ăn đủ mặc, cầu cháu con đừng bạc đừng bải, bày nghề nghiệp sanh nhai, mở bước đàng tấn-bộ. Nhà phong vang họ, lúa đầy, muốn thiên. Quảng hai chữ lẩn kiên, gln một câu hào hiệp. Dựng nên nghề nên nghiệp, đặng truyền tử lưu tôn; cả xứ được tiếng đồn, người người đều khen ngợi, từ rày sắp tới, bỏ những thói tham ngoan, bỏ tánh chuộng dị đoan, bỏ mấy điều hung dữ!

(Nguyên)

Phổ nguyện thiện nam tính nữ, cùng tấc-từ phạm phu, tấc ly u-âm chi từ; siêu xuất văn-minh chi lộ!

Bun! Bun! Bun!

Kính văn-minh một bộ, câu nguyện có bấy nhiêu? Nguyên niệm riết phải siêu, nẻo Tây-thiên cũng thấy. Lạ là in tiền giấy, lạ là đốt kho vàng, chính thấy những tro tàng. Xài làm sác không biết?? Hay là dám quyết, dưới âm phủ có bằng (Banque: hàng đổi bạc). Nên đốt giấy lạng xăng; đặng gọi cho họ giữ. Có phải là: Chết rồi còn tích trữ, ngó về dưới mà xài; thiệt là tham đến chết không sai, còn sợ tội tưng kinh sám hối??? Ôi! Theo luật buổi nay ai giả dối, hoặc là làm ác đức tội gì. Tòa tra đủ có y nguy, mướn Thầy-kiện cái còn không khỏi; không tin xin hỏi, các bậc cao-minh. Từ phương-Tây chỉ những phương mình, mình có tội Phật nào xin được???

Hai đàng họa phước, duy ở nơi mình, dầu cho muốn sách ngàn kinh, trước hết hai

đều hiểu nghĩa. Như trường nữ học lợi ơn nhiều phía; cũng như chùa cho em gái tu thân. Tu là trau. Trau nghiệp nghề sau đặng lập thân, trau chữ nghĩa trau giới đức hạnh. Gương phước bảy đàng rành, việc nghĩa thấy sờ sờ. Mà chỉ (chị A.) sao mặt lấp tai ngo, há chẳng gần cùng người phương tiện! Vậy cà???

Đó! Anh xem một chuyện, cũng rõ mọi bề; việc phải làm thì ghét thì chê, đều huyền vọng thì mê thì trọng. Dầu nói cho rất hòng, nhằm cũng chẳng xuất tiền; em bèn trở về liền, hôm rày còn nhớ mãi. Để mặt sức chỉ nghe lời các sãi, đặng sau điều họ lại Tây-thiên, đóng công khổ tiên khiêng, cho khỏi đều tội lệ???

Tệ ôi là tệ! Mê hồi là mê! Em nghĩ vậy ghê! Xét mười đời rồi ngán! Không vụ tác cho người đồng quán, nỗ lòng nào tưng trọng người dung; nói lắm khổ nhưng! Hề! Đói ta đi nghĩ.

Ấy là :

Việc thành-nhơn chi-mj, phải làm sao giúp sức mới gọi rằng.....

Đều chuộc tội vô bằng, há đi nỗ tốn tiền chi vậy há!

(Sáu tiếp)

Mộc-quán-tử-luận

# Nông vụ

VINH LÔNG

Công cấy đầu đờ đều xong. Từ nửa tháng nay nhờ mấy đám mưa lớn, lúa bị khô hạn



đều vượn lại đặng. Hiếm nơi bị chuột cắn phá, song không hư hao bao nhiêu, mùa này may khi đặng quá bực trung.

## TRAVINH

Nông-phu bớt lo rầu, nhờ hôm nay mưa khá. Lúa nửa mùa mất nước đều vượn lại đặng; ruộng gò; nếu trời mưa thêm nữa mới khá đặng cho. Nông-phu than phần sâu chuột phá hại.

## SADEC

Kj trước đã có nói rằng lúa sớm trúng. Lúa cấy ruộng gò lóng tháng mười một bị hạn, nhờ trời mưa hôm nay, vượn lại đặng; nay cũng nở nang như thường. Có nhiều tổng lúa đã trở bông. — Ruộng sâu đều đặng thành mậu. — Nông-phu đang cấy lúa Giáng chừng hết tháng này mới xong. — Các cai-phó-tổng đều ước định mùa này chắc trúng đặng.

## CANTHO

Nhờ mây đám mưa lớn trong tháng này, mây đám ruộng gò lúa đều thành vượn. — Ruộng sâu chứa nước đủ dùng.

Lúa sớm có chỗ mới trở có chỗ trở đều, lại có một hai chỗ mới chính, luội đuôi kẻ gặt bây giờ. — Mùa này chắc trúng.

## GOCONG

Lúa sớm đâu đó gặt gần xong; lúa sớm năm nay chẳng đặng bực trung. — Thất.

Lúa mùa trở nhưng mà bị hư hao nhiều lắm vì lúc trước bị mưa lụt khô hạn vì trời giết mưa trời tháng nay. Năm nay nông-phu làm lúa mùa lớn lắm mà lại hư, thì mùa này mười phần thất năm đặng nửa mất nửa.

## LONGXUYEN

Nông-phu rất vui vì lúa sớm trúng. Đang lo cấy kj nhĩ và kj ba lúa Giáng. Tổng An-bình và Định-hòa lúa lên mạnh. Tổng Định-

mỹ lúa nửa mùa đã trở. Năm nay chắc đặng mùa.

## MYTHO

Nửa tháng nay không đặng trọn vẹn. Hôm mồng năm mồng sáu tháng này mưa già lại gặp nước ròng, lúa mùa đủ nước mà chiếu với hạn cho tới khi trở bông.

Lúa sớm và lúa nửa mùa đang gặt ra rả, cuối tháng này mới hết, song lúa nửa mùa không đặng bực trung còn lúa sớm thì thất. Nhiều tổng bị chuột cắn phá lúa mùa và lúa nửa mùa nhiều lắm.

## GIADINH

Lúa sớm còn đang gặt, coi mới khá. — Lúa nửa mùa và lúa mùa hiếm nơi đã trở thế xem thành mậu. — Tổng An-bình (Thủ-đức) Cán-giờ, Bình-trị-hạ (Nhà-bè) lóng tháng mười tháng mười một bị lụt nên mùa dưới bực trung.

# Thê hành

## PROCURATION

Người Annam (xin miếng nghị) thật chưa từng dùng phép Thê-hành, nghĩa là cứ người thế mặt cho mình chấp quyền hoặc buôn bán, hoặc thuê góp, hoặc vay hỏi, hoặc kiện thưa, hoặc coi sóc gia tài của cải mọi việc của mình, khi mình có việc vắng trở, làm không đặng.

Vậy nay xin nào ra đây cho chư khán quan dùng khi cần kiếp, dầu cho không vẹn đủ, cũng chẳng phải là vô ích cho đồng ban.

Tờ Thê-hành chia ra làm hai bực :

1. Tờ Thê-hành trọn mọi việc.
2. Tờ Thê-hành riêng theo việc.

Trước hết nói về phép Thê-hành trọn :

Như tên X. giàu có lớn, nhà cửa ở Cán-thơ có tiệm buôn bán tại xứ, lại có lập tiệm ở Bến-tre, Vĩnh-long nữa. Chẳng lẽ coi biết một mình vì cuộc buôn bán lớn, phải cứ người cầm quyền coi sóc tiệm Bến-tre và Vĩnh-long cho mình, còn mình thì đi coi tiệm Cán-thơ, hoặc muốn cứ ba người coi ba tiệm cho mình nghỉ ngơi cũng tốt. Vậy phải lập tờ Thê-hành cho ba người ấy, hoặc đem đến Lục-sự-kj-thất cùng là Đại-lj-chủ (notaire) mà lập, hoặc lập tư ở nhà đem đến thông ngôn tòa và Lục-sự đứng chứng cũng đặng, song đem đến quan xin lập thì đành rành hơn. Hoặc lập nào riêng theo cách j mình muốn, đem nào giao cho Lục-sự-kj-thất cùng là Đại-lj-chủ xin lập tờ Thê-hành y như vậy. Quan cũng lập y lời xin, song tờ Thê-hành ấy gạnh rằng : Thê-hành tùy nào (Procurat-ion en brevet sur modèle).

## TỜ THÊ-HÀNH TRON

Tôi kj tên sau đây là Nguyễn-văn-X. buôn bán ở tại Thành-phố hạt Cán-thơ.

Cử tên Trần-văn-Y. tài-phú tại tiệm Nam-thạnh hạt Bến-tre làm phái-nhân (kẻ thế quyền) cho tôi.

Vậy tên Trần-văn-Y. đặng phép làm theo j mình trong cuộc buôn bán tại tiệm và tính xong các việc thuộc về hạt Bến-tre.

Được phép kj tên tại kho nhà nước, tại nhà băng (banque) và các chỗ khác đặng mà lãnh bạc thiếu tôi hoặc đóng bạc của tôi thiếu; tờ nhận và hườn ngân kj tên phân minh theo hiệu tiệm.

Đặng nhận lãnh hàng hóa gửi đến cho tiệm, hoặc thơ tín, ngân toa, hoặc thùng, gói, đồ gửi đến cho tiệm có niêm phong. tại thương-chánh, tại hàng tàu dò đặng sông, tại hàng

tàu dò đặng biển, tại hàng xe lửa bay là tại nhà thơ.

Đặng phép mua bán tùy giá mình định; hoặc mãi mại thuận tình, hoặc giao giá.

Đặng phép vay hỏi tiền bạc xây dựng về cuộc buôn bán, đặng thuê đòi bạc thiếu tiệm, đặng trả bạc tiệm thiếu của người, tờ giấy phân minh, song việc vay hỏi, hườn tiền bạc đều thuộc công việc tiệm, chẳng đặng lấy hiệu tiệm, đem ra mà làm việc tư của mình. Con bất bình chẳng thuận, đặng phép đến tòa kiện thưa đòi nại cho đặng cùng là hòa hườn bãi nại tự j định liệu. Đặng phép đấu giá lãnh chiếu đó dựng các sở nhà nước, giá cao thấp tự mình liệu lấy và đặng phép kj tên tờ giao kèo.

Nói tắt một lời tên Trần-văn-Y. được thế trọn quyền tiệm Nam-thạnh, tính xong xuôi mọi việc.

Nay tờ :

Lập ra tại Cán-thơ.

Năm một ngàn chín trăm mười hai

Ngày mồng mười tháng năm Langsa

Tôi là Nguyễn-xân-X. chủ tiệm Nam-thạnh tại hạt Bến-tre đứng kj tên đây.

Nguyễn-văn-X.

Đây là tờ tư của mình, phải đem đến trước mặt thông ngôn tòa có đoan thế mà kj tên đặng cho thông ngôn đứng nhận thiết là tên của mình kj, rồi quan điển-án (Lục-sự) mới nhận-kj sau nữa.

Còn như muốn lập tại Lục-sự-kj-thất cùng là Đại-lj-chủ thì mình khỏi làm như vậy, đến đó tờ j mình cho quan lập tờ thì đủ.

(Sau tiếp)



# Tru'c'ng du'o'ng-binh

Tại nhà thương thành-phố Chợ-lớn mới lập trường dạy người bốn-quốc học nghề dưỡng bệnh, có quan quân-lý y-sanh Nam-kj xem xét.

Mỗi khoá học hai năm, phân ra hai thự, tập tại nhà thương thành-phố. Thự thứ nhất hạng một năm, thự thứ nhì hạng sáu tháng, hai thự cách nhau sáu tháng bỏ đi lực tinh nghĩa là tập đặng một năm bỏ đi các tỉnh sáu tháng, rồi trở về học sáu tháng nữa.

Học trò phân ra hai kj; một kj khởi học ngày mồng một tháng giêng, một kj khởi học ngày mồng một tháng bảy. Mỗi kj cho học trò vào trường hai mươi tên là hết sức, không cho nhiều hơn nữa đặng.

Học mắng thự thứ nhất nghĩa là đủ một năm thì thi; trò nào đậu, đặng lãnh bằng cấp tạm, trò nào rớt thì không đặng học nữa.

Học mắng thự thứ nhì thì thi kj rớt, trò nào đậu, đặng lãnh bằng cấp « dưỡng-bệnh »

Những người dưỡng-bệnh có bằng cấp đều cho từng quyền quan chủ tỉnh, vì tỉnh có châu cấp cho ăn học, bởi vậy phải thừa lệnh quan chủ tỉnh sai khiến về việc ích lợi chung.

Lãnh phận sự dưỡng-bệnh, coi trừu bệnh trong xứ giữ việc thuốc men, và phát thuốc cho bệnh. Mỗi khi phát có quan thầy thuốc sở tại cùng là quan chủ tỉnh hay là có người thể mặt quan chủ tỉnh dự khán. Có khi cũng nấy việc trông trái cho, song có thầy thuốc Langsa bốn hạt kiểm xét. Gặp cơn thời khí, phải đi rảo khắp các nơi mà bày biểu cách thể ngăn ngừa bệnh cho đặng; cứu chữa người bệnh cho kiếp.

Lúc thự tại nhà thương hai kj, một kj một năm và một kj sáu tháng, với sáu

tháng bỏ đi từng tỉnh đều được ăn lương mỗi tháng 12\$00.

Học trò thi đậu cấp bằng làm dưỡng-bệnh thì sai hạng ba ngạch địa hạt trong bằng mỗi tháng 20\$00.

Nghạch dưỡng-bệnh địa hạt phân ra như vậy :

- 1. Dưỡng-bệnh thi sai hạng ba lương mỗi tháng 20\$00
- 2. — d. — hạng nhì — d. — 25.00
- 3. — d. — hạng nhất — d. — 30.00
- 4. — d. Thệt thọ hạng nhì — d. — 35.00
- 5. — d. — hạng nhất — d. — 40.00
- 6. Chánh dưỡng-bệnh nhì hạng — d. — 45.00
- 7. Chánh dưỡng-bệnh nhất hạng — d. — 50.00

Mỗi bậc hạng ít nữa là hai năm, nếu chưa đầy hai năm chẳng đặng lên chức, sự thăng chức đều có chọn định, bởi vậy thăng chức và cấp bằng lĩnh ở nơi quan chủ tỉnh cho, theo lời báo cử quan thầy thuốc sở tại, rồi quan Nguyễn-soái mới phê.

Làng được lập nhà dưỡng-bệnh trong địa phận, song phải gánh chịu phần lương bổng cho người dưỡng-bệnh. Nếu một làng không đủ sức, đôi ba làng hàng chịu với nhau; như vậy người dưỡng-bệnh phải săn sóc dưỡng-bệnh cho dân mấy làng ấy.

# Tro' cu'u bản nh'o'n

Lời nghị ngày hai mươi sáu tháng ba năm một ngàn chín trăm bảy, định lập nhà dưỡng bệnh bản nhơn trong Nam-kj đã bãi.

Những người già yếu và kẻ làm bệnh bất trị (trừ ra bệnh điên khùng và phung cuối) thầy thuốc đã quyết đoán rằng không thể

# Nam-kỳ tho'i su'

## XE CANG

Thằng Hồ-văn-Long 13 tuổi, oan đàng không nhà không cửa, lúc ban-trưa xe lửa nhỏ ở Chợ-lớn chạy về Sài-gòn, lúc tới đàng Kin-lấp, Long nhảy lên trật chơn té bị xe cang nát bản chơn và dập dưới, liền đem vào nhà thương Chợ-quán cửa và đặng bó.

Sáu giờ chiều, xe lửa Mjtho về ngang trại Ô-ma cang tên Châu-văn-Lâu lĩnh tập. Tên Argenty làm tuần-kiểm hoá xa liền đem tên Châu-văn-Lâu tới quan Đốc-lý tuần-sai. Châu-văn-Lâu bị lát đầu, liền đem vào nhà thương Chợ-quán. Lâu khai rằng muốn băng ngang qua đàng xe lửa mà về Ô-ma cho kiếp, chẳng dè có xe chạy tới, Lâu ngỡ là xe Sài-gòn-Chợ-lớn nên đứng qua đàng xe Sài-gòn-Mjtho mà tránh. Chừng xe chạy tới mới biết mình lầm song tránh không kiếp mới bị xe cang như vậy.

## BIENHOA

Hương-quần làng Bình-long đi tuần do với một tên dân, dài theo đàng Tan-Lang. — Tới đàng xe lửa Biênhòa, thấy trò núp bóng mà đợi. Xảy có ba người găm còn dài ở Tan-Vang đi xuống. Thấy trò kéo nhau ra đi, luội đuôi ba người ấy theo kiếp và lược đi trước. Thịnh lĩnh một người trong bọn ấy xây lại đã vô đầu Hương-quần một cây té đuôi rồi kéo nhau đào tị.

Thấy thấy mình chết giắt, dân bèn la làng kêu xóm; chức việc, dân tỉnh xúm theo truy tróc nhưng mà theo không kiếp; còn

sanh nhai mới, sẽ đặng đem vào nhà thương cũ Mjtho là chỗ dưỡng bệnh người bốn-quốc lại trước, mà nuôi dưỡng.

Người bệnh liệt được vào nhà thương ấy là khi có đơn quan chủ tỉnh cùng là quan Đốc-lý thành-phố Sài-gòn, Chợ-lớn xin cho mới được. Phải kết theo đơn :

1. Tờ vi bằng của quan thầy thuốc tại tỉnh người bệnh ở, cho; còn như ở Sài-gòn, Chợ-lớn thì của thầy thuốc bốn xã cho.

2. Tờ chứng chiếu bản hàng của phép sở tại cho (trừ ra những người xa làng, đi lưu linh lưu địa, bệnh liệt dật dờ đàng sá).

Lập số bộ biên tên họ người bệnh, niên kj, chỗ sanh đẻ và tên họ cha mẹ.

Quan thầy thuốc lãnh sự bảo dưỡng tăng tạt tại Cù-lao-rông, sẽ cai quản các chỗ người liệt ở tại nhà thương bốn-quốc Mjtho, còn mọi việc săn sóc nuôi dưỡng thì về bên ti Cù-lao-rông lãnh.

Quan chủ tỉnh Mjtho sẽ lập điều lệ thuộc về các phòng người bệnh hoạn ở rồi gởi cho quan Nguyễn-soái Nam-kj phê.

# Hỉ tin

Mới nghe rằng tên Cao-triều-Hưng đậu thủ-khoa trong hội thi tại Giáo-sư trường.

Kính mừng cho quan phủ Cao-minh-Thạnh Bắc-liêu và thầy Cao-triều-Phát thông-ngôn tại Tam-tòa Sài-gòn gia môn hữu hạnh, khen cho Cao-triều-Hưng mây sắt rất chí công.

Chủ-bút.



hương-quân thì đem vào nhà thương Biênhòa. Bởi không biết mặt mày hình dạng ác đảng nên tâm không ra.

### LẠC CỤC SANH AI

Nhà kia có đám cưới ; ai nấy đều biết rõ rằng tục Annam cùng là nước nào cũng vậy, lễ lễ cưới xong, thường hay thết đãi họ đương, chè rượu hủ chiếm hủ nổi. Đám này cũng vậy, trống kèn nhất trời, ca hát vang rân, họ đương ngồi hỉ hạ biết bao, ăn uống cho vui một bữa. Lúc quá chén hết nghiêm giòn cột, hai cậu kia nói chơi với nhau mấy tao mi tớ chẳng nhường, hết hỏi nọ tới hỏi kia, tróc chó kêu heo ra đủ mặt. Vậy mà chưa chịu nhịn, rắng cổ ra kêu tới ông bà, nhục mạ đến đũa, xấu tốt đều bày giữa đám. Vậy mà còn chưa phỉ, chưởi dũa với nhau như thể bập rang ; rửa cũng chưa sạch hờn, đánh võ đa ! Hai cậu mới ra tay ấu dã. Họ đương coi mời không khá, mới mời hai cậu ra sân, như người ta biết xấu thì thôi, cái này không, ra sân rộng lại dang oai tử thí. Hai cậu giựt cây đánh đỡ, ruổi thay ! Lụa bị một cây lủng sọ năm dài, xúm cứu cấp chẳng xong, Lụa giận bỏ ruổi dong âm kiến.

Có quan thấy thuốc Brochet khám nghiệm tử thi hôm qua. — Cây mà chúng nó cầm đánh với nhau đó đều là cây tre cả thảy.



### NOUVELLES ÉTRANGÈRES

## NGOẠI QUỐC TÂN VĂN

### AU CHAU ĐIỂN BAO

Các quan sứ thần Hồng-mao trong lúc luận bàn, có lòng sốt sắng lo lắng sự tự-do cho nước Albanie, và dâng thương mại trong hải khẩu Adriatique cho Serbie. Chư cường thịnh- quốc và Serbie chủ ý như vậy, đều chiếu kị tên.

Tuy những tin Belgrade, Vienne và Bucarest tỏ đều xấu như vậy, mà lúc hội diện luận, đàm tại Londres (Hồng-mao) coi thế ý vương sứ Serbe chế độ lắm. Vương-sứ nói : Đả hay rằng Serbie muốn chiếm hải khẩu Adriatique, song người để cho chư cường thịnh- quốc định lấy.

Quan Đại-thần nước Serbie ở tại Vienne được chiếu truyền ra mắt nhà nước Autrichien mà xin bỏ dẹp những lời đó thuyết mạo thính.

Vương-sứ Bulgarie nói rằng việc thành Andrinople chẳng cang phạm chi đến đến lo tính của Hồng-mao ; ít ngày nữa đây may khi cũng xong đặng.

Hội sứ thần tại Londres có Foreign Office dự, đang cãi lầy vuốt nhau về sự luật lệ nước Albanie.

Các quan sứ Turcs ở tại thành Londres chưa đặng chiếu vua gọi tới. Kị hội diện sau hết định cho ngày nay mà thôi.

Chắc rằng chiếu truyền tính yên với các chiến quốc, dầu mà Grèce không chiếu hòa cũng vậy.

Các lân-quốc hiệp nhau mà nói rằng việc giao kết cắt đất Andrinople mà bồi thường, khứng chẳng cùng tại Turquie.

Quan đô-thống thủy-sư Turc và bốn võ tướng Ottomans đều tử chiến thủy tại cũ-lao Dardanelles, dưới chiếc chiến thuyền « Turquie ». Thủy-binh Grec cả phá chiến thuyền « Turquie » hư tề và ba chiếc nữa của Turc cũng hư lại bị sa cồn.

Bộ-binh Turc cả giết đạo tại Mitylène. Binh Grecs đánh đuổi binh Turc tại Patras vỡ chạy, Grecs truy cang.

## Dông-du'ong bao tin

### BẮT ÉP CẮT ĐUÔI

Ngày thứ bảy nhằm mười bốn tháng chạp Langsa, tên bồi của quan tàu Eiger dạo chơi theo đường Chinoise, xảy bị một tuội chệp thộp vì giận sao tên bồi còn để đuôi. Tuội chệp đâm thối một hồi rồi kéo xén lại tiệm thấy hủ biểu cắt đuôi tên bồi ấy. — Tội nghiệp cho tên bồi, quê ở Shantung, tóc mọc sao cho kiếp mà về, phải ở đợi lâu ngày mới được, vì về xứ mà không đuôi thì tánh mạng nạn lớn.

Sáng ngày, tuội (coolies) cu-li chệp xuống làm dưới tàu, thấy bảy tên mạch-lô (matelots) còn đuôi, cũng muốn bắt ép cắt đuôi như thằng bồi ấy vậy. — Bồi tàu Eiger thường qua lại biển bắc, các hải khẩu, chệp đều còn đuôi, nếu chệp nào cục đuôi lột về đó ắt làm hại, bồi vậy cho nên bảy tên mạch-lô không chịu, quyết chống cự lại với cu-li chệp, bị cu-li chệp đánh như. Hồi đó lối mười một giờ sớm mai, quan liên biểu thượng cờ chủ Y. N. đặng mà kêu phủ-lịch. Qua hai giờ trưa đạo lính tuấn thủy hiệu đặng là cờ Y. N. để phòng kêu tiếp cứu, mới là eo người đến.

Hồi hai giờ ông Dobrowohl làm chủ hàng Speidel nghe tin báo lật đặt đến phòng « xuất nhập cảng » rồi đến dinh Đốc-lý tuần-sai. Chừng mới sai lính xuống bao tàu mà giữ gìn cu-li chệp. Cu-li chệp thấy vậy không thêm làm kéo nhau lên hết.

Quan Đốc-lý tuần-sai đòi phó-ban vào hỏi. Phó-ban đáp rằng sự đánh nhau dưới tàu tại mạch-lô làm phách, y không biết mà phòng nói, vì lũ cu-li chệp ấy là đồ oan-du.

Lời phó-ban nói nghe cũng có lý, vì có lời nghị ngày 27 Décembre năm 1886, buộc những chệp không ăn nhập vào ban nào đều giao về sở tuần thành kiểm xét. Nếu nó không thể sanh nhai đủ nuôi mình cùng là tánh không tốt thì đuổi về tàu.

Vậy thì lỗi ấy đổ về ai ? Về phó-ban không quyết việc hay là tại chẳng tuân theo lệ Tân-đảo ?

Quan tàu Eiger có làm đơn xin quan đốc-lý tuần-sai dự vào việc ấy. Có quan Phó-lãnh-sự Norwège là ông Gicqueaux giúp sức cho quan tàu xin như vậy.

Tiếng đồn tuy không ác, nhưng mà cũng có chỗ tin được, nghe rằng hàng hóa chở rồi, compradores biểu cắt lên hết.

## Ăn cu'op can

(Tiếp theo)

### CÁT VÂN ANTONIO CRUZ

Antonio Cruz, tuội của Amado Santos, trước có nói bắt đặng tại đàng Lagrandiere, cũng là tay tái-phạm chẳng phải vừa.

Khi dẫn Amado Santos xuống ngục, tên giữ-ngục thấy mặt liền nói rằng : « Tôi biết mặt thằng này mà ; mới thấy nó với thằng tuội nó là thằng Antonio Cruz. » Nghe lời



ấy thì ngu ý biết rằng thằng Antonio Cruz này có ăn thua vào đám đó, chẳng không.

Cật vản nó thì nó khai rằng: thật nó có đi chơi với Amado Santos trên miệt Chợ-đuôi, song Amado Santos bỏ nó mà đi riêng, khi cách nhau Amado Santos nói: « Để tao đánh một vòng phía đó. » Bởi vậy nó đi chơi ăn (riêng), vào quán của một con sấm ngồi ăn bánh uống nước (café). — Khi Antonio Cruz ngồi ăn uống thì con sấm thấy nó có đề một cái xe máy ngoài cửa. — Một chập Antonio Cruz nghe tiếng súng nổ và la ó om sòm lại thấy: trước thì Amado Santos chạy như bay, sau thì người đuổi theo đồng quá. Thấy vậy nó nghi thầm trong bụng nó rằng Amado Santos đã gây oạ. Bởi việc lấy qua nó, nên nó bỏ ra đi chẳng thêm tưởng đến Amado Santos. — Antonio khai như vậy đó, khai rồi lại còn thêm một câu như vậy để cho tôn bằng quờ khách luận coi nó thô tục dường nào, vì nó tặng mình mà nhục người đồng ban với nó: « Dân Ma-ni và Philippins, quân điếm đảng nhiều lắm, khá phòng lấy chỗ tin. »

Antonio khai rằng nó không cang phạm chi đến vụ ấy, song chẳng biết nó có khai láo chẳng? Có chỗ tin rằng Antonio khai láo, vì khi bắt đảng Amado Santos, xét giấy tờ trong mình nó thì có một miếng giấy xe lửa Sài-gòn-Cholon giấy hạng nhì. Vậy thì Amado Santos đi một xe với Tu-Su sao? Không lẽ vậy được, vì việc tra gạn hằng hỏi, hỏi lên xe thì thâu giấy. Làm sao Amado Santos còn giấy lại đó đảng?

Có chỗ nghĩ rằng Amado Santos tưởng Tu-Su thâu bạc rồi trở về Sài-gòn sao cũng tới nên nó mới mua giấy xe lửa Cholon-Sài-gòn. Chẳng dè Tu-Su thâu bạc trở về sớm, Amado Santos e đi một xe chúng biết mặt, nên mới không đi xe, chạy tới chỗ xe tránh mà đợi, bởi vậy giấy mua lẻ đó hãy

oản. — Luận như vậy có lẽ khi nghe được; song chẳng dám vô lễ, vì còn có phép tòa cao mình hơn nữa. Để cho tòa tra xét coi! Thằng sát nhơn Amado Santos đi một xe với Tu-Su hay là tới đường số 24, chỗ xe tránh, mà đợi Tu-Su?

Đưa trước Amado Santos có cơ với (bớt) số tuần thành rằng đêm mười sáu rạng một mười bảy ăn trộm vô nhà lấy của nó hết bảy mươi hai đồng bạc, quần áo và một cây súng sáu. — « Mất cây này còn cây khác, súng sáu của nó hiểm, thiếu gì! »

Cây súng sáu mà Amado Santos dùng bằng Tu-Su đó là súng tại hàng American bán ai nấy đều có nghe danh. Súng thiệt độc đã đi xa lại thêm mạnh lắm. Súng hiệu Smith-And-Wesson, lòng dãi có máy nhận.

### PHẦN THƯỜNG XỨNG ĐANG.

Mới nghe rằng nhà nước nghĩ công danh của tuần-sai Chấn vì phạm sự lụy mình mà ban thưởng, bốn quán lấy làm tội chỉ hết sức.

Ông Rivet là quan Giám-ti và ông Laccœur quan Đốc-tỷ tuần-sai mới gặng Bội-Bãi cho Phạm-văn-Chấn.

Phạm-văn-Chấn nay cũng nhẹ; bữa hôm bị máu vận chuyển lung quá nghệt hơi, nay đã bớt.

Ta cầu xin cho Phạm-văn-Chấn mau mạnh.

### NOUVEAUX ALAMBICS



## THỜI HẢI

### CHUYỆN NHƯT-THỰC NGUYỄN-THỰC

Thuở xưa, theo thói tục kẻ có Nhưt-thực hoặc Nguyệt-thực, thì ngờ là sự thiệt hại tại họ, nên có nhiều cách bày ra cứu chữa, như chuyện sau này:

Có một anh A. là người ở trong thành, giao hảo với anh B. là kẻ ngoài phường rầy. Đến đêm trung-thu (rằm tháng 8) anh A. nhớ bạn-hữu bên sủa-sang khăn áo, đi tìm anh B. dựng thướng trăng. Khi gặp nhau bày tiệc ra sân, bóng đèn lại ruồi nhấm ngày Nguyệt-thực; thướ trời đang sáng ánh, giây phúc ngõ đen mờ. Trẻ già lộn xộn chạy lo, còn nghe gióng trống chuông in ói. Anh B. mới hỏi anh A. rằng: « Không biết theo lệ trong thành, khi Nguyệt-thực làm cách gì mà chữa cứu? » A. đáp: « Trong thành thì xúm lại đánh trống, đóng thanh-la, hoặc giàn quân lính ra, đốt pháo, bắn súng, la ó v. v. cho đến chừng nhà ra mới thôi; bởi nói sự đó là ruồi lắm! » Anh B. nói: « Chớ anh khác, chớ tôi khác. » A. hỏi: « Sao gọi khác hơn? » B. nói: « Chớ tôi đây là thiện cầu, chớ không phải như chớ anh là oai cứu. Nghĩa là: ở đây phần nhiều theo đạo Phật, thì hay cử kiến kệu mặt trời là mặt Ông, nên hay nói: Mặt trời mọc là mặt Ông mọc, mặt Ông lặn v. v. Còn như Nguyệt-thực thì gọi là mặt trời ăn mặt trăng; cho nên các kẻ già trẻ bé lớn gì bắt luận, kẻ có sự ruồi ấy — chạy ra sân, quì xuống chập tay vâng vái như vậy: « Nam-mô A-di-đà-Phật. Ông có ăn thì chữa bớt chút đỉnh cho chúng tôi nhờ sự sáng, ăn-ngai! Ông đừng ăn hết mà dè chúng tôi chịu sự tối tăm; tội nghiệp! » Cứ vãi vãng năng ni vậy mà chờ cho đến chừng nào nhà ra được phục-quang (tỏ rõ lại) mới mừng! Bằng khi nào ăn trọn thì là diêm ruồi lắm! »

Anh B. nghe, thắm găm gặt đầu rồi nói: « Hai lẽ theo tục xưa, chớ như bây giờ tại ý trời, chừng muốn ăn thì ăn muốn nhà thì nhà. Dầu có oai cứu thiện cầu cũng là vô ích. »

### NGHE SAO LÀM VẬY!

Một người đồn bà Langsa ở Pháp-quốc mới đến, dạo chơi Khánh-hội. Muốn trở về nhà quán, bèn kêu xe kiền mà bảo rằng: « À l'Hôtel Continental, ventre-à-terre! » — « Về nhà quán Continental chạy cho mau. » Tên đánh xe nghe lộn xộn quá, khó hiểu, bèn đứng lấy mắt mà nhìn. May đâu có một ông Cha vừa đi tới, mù dăm mới chiếu vô phép, xin cha nói dùm, vì tôi mới đến nói nó không hiểu gì hết. Thường kẻ việc làm ơn thì các cha sáng lòng, liền biểu tên đánh xe: « Hãy chở mù dăm về nhà quán Continental. » Tên đánh xe nghe già già, quát ngựa chạy đồng. Tới nơi ngừng xe, mù dăm bước xuống. Mù dăm thấy chữ dè Hôpital (nhà thương). Mù dăm nói: không phải, về Hôtel Continental chớ không phải Hôpital, sao chú đem tôi đến đây? — Tên đánh xe đưa tay chỉ: là, là oui là mà không hiểu mù dăm nói gì. — May có một người Langsa đi tới, mù dăm cũng xin nói dùm. Người Langsa mới nói: Mù dăm đi đi toi aller grande maison manger dormir appelée continental. — Tên đánh xe bới ngó đáp rằng: moi comprend, maintenant, mais ça ông có a finit parler moi mène madam cái nhà pital!

Nghe dường ấy nói dường ấy cũng là hay!

## Câu hát dôi

(Tiếp theo)

G. — 13. Đêm thanh gió mát, nghe đó hát cũng thỏa tâm tình, gặp mặt anh đây là bán lộ trình.....  
Hỏi thăm Quân-tử gia-dinh ở đâu?



T. - 14. Nước biếc non xanh, người bạn lành thật là khó kiếm, anh dạo chơi cũng hiếm, chưa lựa được chỗ nào?..... Mãng ló buôn bán, ra vào Cẩn-thơ.

G. - 15. Đò ở dưới thuyền buôn, thả lương-tướng theo diệp, Có phải là : Ngũ hồ ký tích đảo công nghiệp, từ hải giao-du yên-từ-phong. Lĩnh định nay lớn mai rộng..... Vậy đã có chốn, chuyên phòng hay chưa?

T. - 16. Thông thông ! Nghe nói tốt trời, thiệt như người biết học, như qua là : Xuyên san yếu mạch Côn-cang ngọc, viết hải lao tâm Lê-thủy-kiêm; lời thối rày nói mai chiêm..... Chọn nơi gá nghĩa ngọc liêm chưa ra.

T. - 17. Nước dưới sông lưng-dùng, mây đưa gió dật-dờ, tờ duyên đã buộc sấm-sờ..... Qua đây hậu đó, còn ngờ đâu xa.

G. - 18. Trăng trên trời rảnh-rảnh, đêm thanh tạnh tiêu tiêu, lá lay tại môi chi diêu..... Thương thì anh nói vậy, chớ còn nhiều chớ lo.

T. - 19. Lo chi cho lắm, rồi râm lòng buồn, đồ thạo nghề buôn, đây thường việc bán, đời ta khiếm sáng, mở một ngôi hàng, phước nhờ được chúc giàu sang, anh sắm cho em vài cặp hột, ít lượng vàng..... Nhiều nho văn xuyên, lựa hàng thiếu chi.

G. - 20. Mới gặp nhau đây, anh đã gây sự quấy; tiền tài không trọng mây? Nhơn nghĩa mới lâu dài, e khi nhiều củ vàng phai..... Sợ suy nghĩa tuyệt, anh bỏ ra ngoài không thương.

T. - 21. Ấy sự ước mơ, em ngờ nói thiệt, đây anh cũng biết trọng nghĩa khinh tài..... Quyết tình gá tiêng, lâu dài với em.

G. - 22. Phụ-mẫu sở sinh, em để cho phụ-mẫu định..... Trong việc vợ chồng chờ lệnh mẹ cha.

T. - 23. Đợi lệnh song thân, em là phải vậy..... Song quyết một lời rồi (anh háy) cậy mai-dong?

G. - 24. Thông kính sừ ấy phần nam-tử, giữ nết na là phận nữ-nhi, xử sao vẹn chữ xướng tỳ..... Tiếng ừ thì dễ, em lo vì ngày sau?

T. - 25. Miêng hậu dành ừ, qua chẳng từ lao khổ; đầu đàng sơn cấm hồ, đầu nhập hải tróc long, trước sau giữ trọn một lòng..... Vào lòn ra cuối, anh dành sông theo em.

G. - 26. Em ừ bốc bảy chữ, cha mẹ từ chẳng khứng; có phải : hại anh đau gối đau đứng, báo anh lo ngược lo xuôi, trước vui sau lại không vui..... Chi bằng anh cậy mới, nói hời ban sơ.

T. - 27. Đò quyết cậy mai đây phân hoài chẳng khứng..... Cha chả; có một tiếng ừ, vàng xứng mây cân?

G. - 28. Một tiếng phải doan, ngàn vàng không đổi..... Hưởng việc vợ chồng, biết nói mấy cân.

T. - 29. Trách nghĩa trách nhân, đây muốn gán sao nhân-nghĩa phụ, muốn cho đoàn tụ, phụ rày bao dành; lương đươn do tức dể, giải ngẫu tự thiên thành; đây liễu một mái tóc xanh..... Với em má không gập, anh dành đi tu.

G. - 30. Chớ vội hờn doan, hãy khoan giận nợ muốn nên chồng vợ phải tình lâu dài; này này... Vô mai phi thú giả, lạt cáo thú hổ tại? Đi tu chỉ cho nún hời ai?..... Khoang-khoang lính việc, lâu dài với em.

T. - 31. Hừ duyên thiên lý giai tương ngộ, còn vô duyên đối diện bất tương phùng; đèn đây xử sở lạ lừng..... Thuyền quyền em nở phụ, anh hùng sao nên?

G. - 32. Nhứt diệp phù bình qui đại hải, nhưn sanh hà xử bất tương phùng, bốn phương chi thiếu anh hùng... .. Liễu mai em chọn lựa, bá tưng sánh duyên.

T. - 33. Nhập sơn cấm hồ đi, khai khẩu cóc nhưn nang, đèn đây anh mở miệng ngõ ngàn,..... Lựa người lạ mặt, lạ làng khó phân?

G. - 34. Từu phùng trí ký thiên bôi thiếu, thoại bất đầu cơ bán cú đa, miêng cho anh nói thiệt thà..... Dấu cho Hồ-Việt một nhà lạ chi.

(Sau tiếp)

ROMAN FANTASTIQUE

Truyện nàng Hà-Hu'o'ng

(Tiếp theo)

Khi biếu làm khai không xong xuôi, làng mới phái hai tên chức việc là hương-háo và tri-sự bắt bốn tên dân canh giữ Ở Đạo với Nguyệt-Ba Thị-tùy nghiêm nhặt hết sức, còn xã-trưởng thì tuốt ra báo quan.

Tại tỉnh Bình-thuận có quan Phủ, quan An-sát và quan Tuấn-phủ. Quan Tuấn-phủ vốn người ở Huế, tánh rất thông minh công bình có một, ngồi tại tỉnh mấy năm trẻ già yêu mến. Quan An-sát vốn người Hà-nam bốn tạnh ngay thẳng, chẳng hề lạt thực dân tiến; công thì thường tội thì trừng, mình đoán hăng hời chẳng tư chẳng vị. Còn quan phủ vốn người Quán-nam, bốn tạnh chân chớ, không hay quyết đoán. Bữa nọ quan phủ đang ngồi khách, xã-trưởng vào bẩm báo sự tình, quan phủ nghe nói đứng mây quờ la quờ lè. Quan phủ lật đật lên tỉnh bao cho quan án và quan luận hay. Quan án đây về pháp người vào làng lấy khai không nội vụ phân minh, đem về nhà, quan phủ tra hỏi rồi giải lên cho ta kết án. Quan phủ dạ dạ trở về, phải thấy thông-hình, thầy đê-lại, thầy cai, đặt lính lệ đời tên, đi suôn ngày đêm vào làng cật vắn.

Tôi lang xã-trưởng điều phố thẩu nói mò, chức việc tựu rất đông, lè vật tiếp mừng, rượu trà thề dài. Com nước xong xuôi, nghỉ một chập, đê-lại và thông-hình mới báo làng đem khai không ra coi, coi rồi báo dân ở ra tra hỏi. Ở mới bẩm: tôi vốn sanh đê tại Hòn-bà, cha mất sớm còn một mẹ già, nhà nghèo, chuyên nghề đánh cá đời tiền, tháng ngày nuôi mẹ.

Nguyên cách chừng sáu tháng nay tôi quá giang vào Saigon buôn bán. Khi thuyền neo tại Mỹ-tho, tên Trịnh kêu là Đạo-rua tới nhỏ to cùng lái, trưa lại có chiếc tiểu thuyền chở một người đôn bà chứa là

người này tên là Nguyệt-Ba với một con Thị-tùy ngồi đó; đem tới; cả hai đều năm mê mẩn chẳng biết có gì, Thấy mới lột vàng chuỗi của Nguyệt-Ba đem qua đưa cho lái, dặn dò đều chi không rờ bóng Nguyệt-Ba với Thị-tùy bỏ qua ghe bầu rồi đập tiểu thuyền chèo đi mất. Lái ghe bầu khiến bạn kéo neo chạy; khi ra khỏi cửa Vũng-tàu, mệnh mông đại hải, lúc thuận bươm xuôi gió, lái mới kêu bạn lại mà nói rằng Trịnh đưa vàng mượn nịch thủy hai người phụ nữ, vậy thì anh em ăn đóng chia dú, mỗi người lãnh lấy phần mình, rồi có ra tây quảng xuống biển. Tôi không đành lòng cang lại, lầy lờ em thuận phân trán, vàng vòng kiến lại che các anh, phần tôi thì cho, tôi xin hai người phụ nhưn khỏi nạn. Tối mới đem về Hòn-bà mẹ, con tôi nuôi dưỡng, cho tới kỳ nở nhụy khai hoa; sanh thằng nhỏ còn bông trên tay đó, Nguyệt-Ba buôn bán việc nhà, mới tòa nang thơ biểu tới đi Bôntré tiệm chớng nàng mà nói.

Ở chốn cón-cư tới chợ, bước đường ngán ngại lắm thay, tới một cái nhà chẳng biết chủ là ai, đi đại vào hỏi thăm họ Đâu. Vào thấy một nàng ngồi giữa, tuổi chừng lồi đời mười, nàng làm sao mà mây tâm mắt phụng môi son, dung nhan danh có một. Tôi mới bước tới gần lắm lè, hỏi thăm nhà họ Đâu chớng nào, nàng ngó tới rồi ngậm nghĩ giây lâu, đáp rằng nhà họ Đâu đây chớ còn họ Đâu nào đâu mà hỏi.

(Sau tiếp)

Napoléon Hoàng-Đê I

(Tiếp theo)

Đạo binh lớn Ý-dại-lợi lương thực đủ, thuốc đạn nhiều và lựa mây chỗ đóng cò lúa nhiều mà đông binh, còn binh Lôngsa thiếu thốn, quần áo giày vớ rách rưới phải chịu lạnh chịu đói trăm bề cực khổ và



lợi đồng trại trên Bạch-linh-sơn nơi người Tà-nà  
rõ lãnh lều cực khổ muốn phàn.

Tướng Soái An-dia-lơ-A đóng binh nơi sông Bơ-  
ni-da, một cơ binh Anh-quốc thì dự lên nam Va-đơ  
đặt đường thủy bộ thành Gènes, thành này cũng  
cũng phải xuất binh nhập với Anh và Âu mà đánh  
Langsa. Bô-na-bạc chỉ kể mưu của giặc cho  
Tướng Soái Du-met-bi-ông (Dumerbion) rồi thì người  
kinh khủng mới nói với Bô-na-bạc rằng: "Tướng  
quân nói vậy thì hãy giúp (lão mà phá binh ấy cho  
xong, tướng quân lập trên đó, giả rằng sức làm  
theo. — Trận tới lập để không khổ gì. Ta bùa binh  
như vậy thì cả thắng: sai binh ra lấy mấy cái đồn  
nơi Xanh-giát (Saint-Jacques) nơi Mông-tơ-nốt (Mon-  
tehotte) và nơi Va-đơ-đông mà phục lực cho hữu  
đạo ta nơi thành Gènes."

Cách bùa binh của Bô-na-bạc dễ như trở bàn tay,  
binh ra thì thắng mỗi thắng mà lại thắng cách dễ hơn.  
Bô-na-bạc toàn trúng theo trí giặc, nên hạ nước phải  
thất cơ binh.

Ngày 19 tháng 9, Tướng Soái Du-met-bi-ông dẫn  
mười tám ngàn binh xuất trận, có đặc Bô-na-bạc  
thực tập chuyên với Thông-cảnh giặc là Cô-lô-rê-đô  
(Coloredo) tướng đồng binh nơi sông Bơ-ni-da;  
(Bornida) Ma-le (Malère) Ba-le (Pallère) An-ta (Alla-  
re) và Các-ca (Cascare). Ngày 20 tháng 9 binh Lang-  
sa lấy lán Côt-sa-ri-a (Cossarie) phía trên Minh-lê-di-  
mô (Millesimo) đưa giết binh giặc cho tới sông Đê-  
gô. Ngày 21 binh giặc đại bại. Thắng luôn mấy ngày  
mới mở đường thủy bộ cho thành Gènes, quân binh  
thành này qui thuận cùng Đại-pháp.

Bô-na-bạc muốn thừa thắng kéo đến lấy đại  
dinh Cêva, rồi lấy luôn xứ Bi-ê-mông. Nhưng mà  
nhà-nước Langsa không dụng kế Bô-na-bạc, vì nhà-  
nước đương lo cắt binh thủy ra đánh; tình vậy  
sông sau không có binh thủy.

(Sâu tiếp)

Kj-phương-kj.

## ÉCOLO Nouveauté Sensationnelle Le Porte-Cigarettes avec allumage éternel



PRIX :

En nickel . 2 500  
En argent . 3 500

Solel dépositaire: A. MESSNER, rue Catinat, SAIGON

SAIGON.—Imp. de l'OPINION

Le Gérant: Léon ISIDORE

L'Administrateur:  
H. Favy